

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v xác định cha cho con)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - NINH BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:** Ông Vũ Ngọc Tú
- **Thư ký phiên họp:** Ông Bùi Đức Trung – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình tham gia phiên họp:** Bà Trần Thị Đào – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2025/TLST-VDS ngày 11 tháng 8 năm 2025 về việc xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2025/QĐST - VDS ngày 28 tháng 8 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* chị Lê Thị Như Q, sinh năm 2005; Nơi thường trú: thôn H, xã N, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở hiện nay: thôn Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Tạ Văn T, sinh năm 1964; Địa chỉ: thôn Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình.

Chị Lê Thị Như Q và ông Tạ Văn T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 05/8/2025, bản tự khai chị Lê Thị Như Q là người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày: chị và Tạ Văn T có phát sinh quan hệ tình cảm từ khoảng đầu năm 2024. Trong quá trình phát sinh tình cảm thì đến tháng 9 năm 2024 chị phát hiện mình có thai. Sau khi biết mình có thai thì chị có thông báo cho anh Tạ Văn T và gia đình, gia đình hai bên đã gặp gỡ nhau và cùng đồng thuận cho anh chị tiếp tục mối quan hệ tình cảm. Tuy nhiên do anh T chưa đủ tuổi kết hôn nên anh chị chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn được. Gia đình hai bên thống nhất để chị sinh con và chờ anh T đủ tuổi thì sẽ làm thủ tục đăng ký kết hôn và tổ chức lễ cưới. Tuy nhiên đến ngày 20/5/2025, anh T không may bị tai nạn giao thông và qua đời (theo Trích lục khai tử số 20/TLKT cấp ngày 28/5/2025 của UBND xã N, thành phố H (nay là UBND phường H) tỉnh Ninh Bình).

Cũng trong ngày 20/5/2025, chị đã sinh con và có đặt tên con theo Giấy chứng sinh số 04506.GCS.37074.25, quyền số: 46/2025 của Bệnh viện sản nhi Ninh Bình là Lê Duy A.

Sau khi sinh con, chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở, trong thời gian chị ở nhà bố mẹ đẻ thì gia đình anh T vẫn thường xuyên đi lại hỏi thăm chị và cháu Lê Duy A.

Đến tháng 6 năm 2025 giữa chị và gia đình anh T đã tiến hành giám định ADN giữa cháu Lê Duy A sinh ngày 20/5/2025 và ông Tạ Văn T, sinh ngày 09/02/1964 (là bố đẻ của anh Tạ Văn T) để xác định huyết thống do Công ty Cổ phần công nghệ y tế Vietscare thực hiện. Theo đó, kết luận phân tích ADN số 6346.VCJ/25/ADN ngày 21/6/2025 của Công ty Cổ phần công nghệ y tế Vietscare kết luận: “ông TẠ VĂN T và cháu LÊ DUY A: Có mối quan hệ huyết thống theo dòng nhiễm sắc thể Y”.

Vì vậy để bảo đảm quyền nhân thân, quyền được nhận cha cho con theo quy định của pháp luật. Chị đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình ra quyết định công nhận anh Tạ Văn T là bố đẻ của cháu Lê Duy A theo Giấy chứng sinh số 04506.GCS.37074.25, quyền số: 46/2025 của Bệnh viện sản nhi Ninh Bình.

Về người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Duy A: chị đề nghị Tòa án giao cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Duy A, sinh ngày 20/5/2025 cho đến khi cháu trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con và các chi phí khác: chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tạ Văn T trình bày: ông là bố đẻ của anh Tạ Văn T. Theo ông được biết anh Tạ Văn T và chị Lê Thị Như Q có phát sinh quan hệ tình cảm và chị Q có mang thai con của anh T. Sau khi chị Q có thai thì anh T có báo với gia đình ông. Hai bên gia đình đã gặp gỡ và đi đến thống nhất cho anh T và chị Q tiếp tục quan hệ tình cảm. Vì anh T chưa đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật cho nên giữa anh T và chị Q chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn được và có dự định để chị Q sinh con xong chờ anh T đủ tuổi thì sẽ làm thủ tục đăng ký kết hôn và tổ chức đám cưới cho anh T và chị Q. Tuy nhiên đến ngày 20/5/2025, anh T không may bị tai nạn giao thông và qua đời (theo Trích lục khai tử số 20/TLKT cấp ngày 28/5/2025 của UBND xã N, thành phố H (nay là UBND phường H), tỉnh Ninh Bình).

Cũng trong ngày 20/5/2025, chị Q đã sinh con và có đặt tên con theo Giấy chứng sinh số 04506.GCS.37074.25, quyền số: 46/2025 của Bệnh viện sản nhi Ninh Bình là Lê Duy A.

Sau khi sinh con, chị Q có về nhà bố mẹ đẻ ở, trong thời gian chị Q ở nhà bố mẹ đẻ thì gia đình ông vẫn thường xuyên đi lại hỏi thăm chị Q và cháu Lê Duy A. Đến tháng 6 năm 2025, gia đình ông và chị Q đã tiến hành giám định ADN giữa cháu Lê Duy A sinh ngày 20/5/2025 và ông là Tạ Văn T, sinh ngày 09/02/1964 để xác định huyết thống do Công ty Cổ phần công nghệ y tế Vietscare thực hiện. Theo đó, kết luận phân tích ADN số 6346.VCJ/25/ADN ngày 21/6/2025 của Công ty Cổ phần công nghệ y tế Vietscare kết luận: “ông TẠ VĂN T và cháu LÊ DUY A: Có mối quan hệ huyết thống theo dòng nhiễm sắc thể Y”.

Vì vậy để bảo đảm quyền nhân thân, quyền được nhận cha cho con theo quy định của pháp luật. Ông nhất trí với yêu cầu của chị Q và đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình ra quyết định công nhận anh Tạ Văn T là bố đẻ của cháu Lê Duy A theo Giấy chứng sinh số 04506.GCS.37074.25, quyền số: 46/2025 của Bệnh viện sản nhi Ninh Bình.

Về người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Duy A: ông đề nghị Tòa án giao cho chị Lê Thị Như Q được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Duy A, sinh ngày 20/5/2025 cho đến khi cháu trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con và các chi phí khác: ông không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Ninh Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết việc dân sự là đúng; việc tuân theo pháp luật tố tụng của đương sự đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Quan điểm về việc giải quyết nội dung việc dân sự: Căn cứ Điều 88, điều 90, khoản 2 điều 101, khoản 2 điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 10 Điều 29, Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Như Q. Xác định anh Tạ Văn T, sinh ngày 21/4/2007 tại Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình, đã chết ngày 20/5/2025 theo giấy trích lục khai tử số 20/TLKT ngày 28/5/2025 của UBND xã N, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Ninh Bình là bố đẻ của cháu Lê Duy A sinh ngày 20/5/2025 theo giấy chứng sinh số 0456.GCS.37074.25 ngày 21/5/2025 của Bệnh viện sản nhi Ninh Bình.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Như Q được miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: chị Lê Thị Như Q có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết về việc xác định cha cho con. Đây là việc dân sự quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự, và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp khu vực theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án khu vực 1 - Ninh Bình thụ lý, giải quyết việc dân sự là có căn cứ và đúng thẩm quyền.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: người có yêu cầu là chị Lê Thị Như Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Tạ Văn T có đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về yêu cầu xác định cha cho con của chị Lê Thị Như Q: chị Lê Thị Như Q và anh Tạ Văn T có quan hệ tình cảm nam nữ với nhau. Tháng 9/2024 khi phát hiện có thai chị đã báo cho anh T và gia đình hai bên, do anh T chưa đủ tuổi kết hôn nên gia đình hai bên vẫn cho anh chị đi lại chờ chị sinh con và anh T đủ tuổi kết hôn thì sẽ đăng ký kết hôn và tổ chức lễ cưới. Tuy nhiên vào ngày 20/5/2025 anh T bị tai nạn giao thông và qua đời (theo Trích lục khai tử số 20/TLKT ngày 28/5/2025 của UBND xã N, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Ninh Bình). Đồng thời cũng trong ngày 20/5/2025 chị sinh con (theo giấy chứng sinh số

04506.GCS.37074.25 quyền số 46/2025 cấp ngày 21/5/2025 tại Bệnh viện sản nhi tỉnh Ninh Bình và dự định đặt tên con là Lê Duy A). Sau khi anh T qua đời chị và gia đình anh T làm các thủ tục xét nghiệm AND giữa cháu Lê Duy A và ông Tạ Văn T (là bố đẻ anh T) để xác định quan hệ huyết thống. Tại bản kết luận phân tích AND số 6346.VCJ/25/AND ngày 21/6/2025 của Công ty cổ phần công nghệ y tế VIETCARE đã kết luận ông TẠ VĂN T và cháu LÊ DUY A có mối quan hệ huyết thống theo dòng nhiễm sắc thể Y. Vì vậy để bảo đảm quyền nhân thân, quyền được nhận cha cho con theo quy định của pháp luật, nay chị Lê Thị Như Q có đơn yêu cầu xác định anh Tạ Văn T (đã chết) là cha đẻ của cháu Lê Duy A sinh ngày 20/5/2025. Ông T cũng đồng ý với yêu cầu của chị Lê Thị Như Q. Căn cứ vào lời khai của các đương sự, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, kết quả xét nghiệm AND số No:KQ 20992825 ngày 26/8/2025 của Công ty TNHH dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO đã kết luận: Người có mẫu ghi tên TẠ VĂN T có quan hệ huyết thống theo dòng cha (ông – cháu) với người có mẫu ghi tên LÊ DUY A.

Từ những nhận định nêu trên Tòa án nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình xét thấy yêu cầu của chị Lê Thị Như Q về việc: Xác định cha cho con là có căn cứ pháp lý cần chấp nhận. Căn cứ khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và Gia đình xác định cháu Lê Duy A, sinh ngày 20/5/2025 là con đẻ của anh Tạ Văn T, sinh ngày 21/4/2007.

[4] Về lệ phí: Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 10, Điều 29, điểm b, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của chị Lê Thị Như Q.

1. Xác nhận cháu Lê Duy A, sinh ngày 20/5/2025 theo giấy chứng sinh số 0456.GCS.37074.25 ngày 21/5/2025 của Bệnh viện sản nhi Ninh Bình là con đẻ của anh Tạ Văn T, sinh ngày 21 tháng 4 năm 2007 tại thôn Đ, phường H, tỉnh Ninh Bình, đã chết ngày 20/5/2025 theo giấy trích lục khai tử số 20/TLKT ngày 28/5/2025 của UBND xã N, thành phố H (nay là phường H), tỉnh Ninh Bình

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: chị Lê Thị Như Q được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

3. Về quyền kháng cáo: người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Ninh Bình có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 1 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình.
- UBND phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự.
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú